

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1208 /TCT-PCCS  
V/v: thuế suất thuế GTGT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2007

Kính gửi: Công ty cổ phần thương mại Thiên Đức  
(18/87 Tô Hiệu, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng)

Trả lời công văn số 05/CV-TĐ ngày 16/3/2007 của Công ty cổ phần thương mại Thiên Đức về thuế suất thuế GTGT của sản phẩm quặng sắt, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 27 mục II phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính về thuế GTGT quy định:


“ Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây:

...Quặng mangan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng crômmit, quặng êmêhit, quặng apatít” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

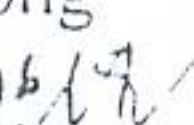
Tại điểm 3.1 mục II phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: “Dầu mỏ, khí đốt, quặng và sản phẩm khai khoáng khác”, áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

Tại Danh mục tiêu chuẩn chất lượng và điều kiện khoáng sản xuất khẩu ban hành kèm theo Thông tư số 04/2005/TT-BCN ngày 02/8/2005 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản giai đoạn 2005-2010 và Thông tư số 02/2006/TT-BCN ngày 14/4/2006 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản quy định: Quặng sắt có hàm lượng sắt  $\geq 54\%$ , cỡ hạt  $< 50\text{mm}$  là quặng sắt đã được chế biến đạt tiêu chuẩn chất lượng để xuất khẩu.

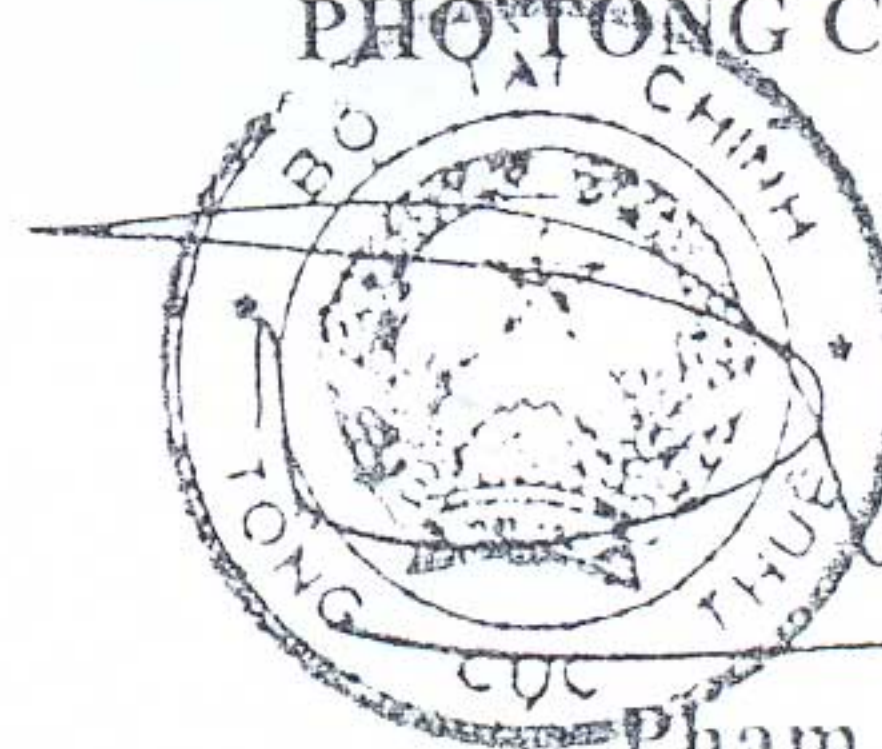
Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Công ty cổ phần thương mại Thiên Đức mua quặng sắt đã qua chế biến có hàm lượng sắt 60%, cỡ hạt  $\leq 5\text{cm}$  thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% khi xuất khẩu. Công ty được khấu trừ/hoàn thuế GTGT nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty cổ phần thương mại Thiên Đức biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Cục thuế TP Hải Phòng
- Lưu: VT, PCCS (2b) 

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



  
Phạm Duy Khương